TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **59**/2017/HNGĐ - ST
Ngày 20/9/2017
V/v tranh chấp"Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Bảo Huyền Trân
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nhớ
Bà Nguyễn Thị Hồng

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 294/2017/TLST - HNGĐ ngày 31/5/2017 về việc "*Ly hôn*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 294/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 16/8/2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 294/2017/QĐST - HNGĐ ngày 31/8/2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Thu H** - sinh năm: 1981;

Địa chỉ: Tổ 40, phường X, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Hiện trú tại: Phòng 316 A5, chung cư V, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông **Võ Đinh T** - sinh năm: 1980;

Địa chỉ: Tổ 40, phường X, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Hiện trú tại: Số 177 đường C, tổ 171, phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

(Bà H có mặt, ông T vắng mặt lần thứ 2 không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện gửi Tòa án ngày 24/5/2017, nguyên đơn bà Lê Thị Thu H trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Đinh T kết hôn với bà Lê Thị Thu H năm 2007, có đăng ký kết hôn tại UBND phường X, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Sau khi kết hôn ông bà về chung sống phường X. Ông bà chung sống hạnh

phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn bà H xác định do ông T không chịu khó làm ăn, bỏ bê vợ con, ông bà đã sống ly thân từ tháng 6/2016 cho đến nay, ông T về sống cùng bố mẹ tại phường A, bà H và các con sống tại quận Sơn Trà. Trước đây bà H từng khởi kiện xin ly hôn với ông T nhưng rút đơn để vợ chồng đoàn tụ, sau đó ông T vẫn tính nào tật nấy, vợ chồng cũng không có hạnh phúc. Nay bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông Võ Đinh T.

- Về con chung: Bà H xác định ông bà có 02 (hai) con chung Võ Lê Cao S - sinh ngày 10/9/2007 và Võ Lê Xuân B - sinh ngày 01/12/2013.

Ly hôn, nguyện vọng của bà H là được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà H xác định không có.

** Ông Võ Đinh T không có lời khai trong hồ sơ vụ án.*

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã triệu tập hợp lệ ông Võ Đinh T lần thứ 2, nhưng tại phiên tòa hôm nay ông T vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Đinh T và bà Lê Thị Thu H kết hôn với nhau vào năm 2007 có đăng ký kết hôn tại UBND phường X, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Ông bà chỉ chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông T không chịu khó làm ăn, bỏ bê gia đình. Tại phiên tòa, bà H xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Võ Đinh T.

HĐXX xét yêu cầu của đương sự thì thấy: Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Qua xác minh tại địa phương thể hiện mâu thuẫn vợ chồng như bà H trình bày

là có thật, ông bà đã sống ly thân. Năm 2012, bà H từng khởi kiện xin ly hôn với ông T nhưng sau đó rút đơn để vợ chồng quay về đoàn tụ vì con chung còn nhỏ, từ đó đến nay mâu thuẫn của ông bà vẫn không cải thiện được. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, ông bà không còn chăm sóc, quan tâm đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần vận dụng Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H đối với ông T là thoả đáng.

[3] Về con chung: Bà H xác định ông bà có 02 (hai) con chung Võ Lê Cao S - sinh ngày 10/9/2007 và Võ Lê Xuân B - sinh ngày 01/12/2013.

Ly hôn, nguyện vọng của bà H là được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy: Cha, mẹ có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong việc trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con cái song việc giao con cho ai nuôi cần xem xét mọi mặt và quyền lợi của con để không ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của con. Hiện nay bà H đang trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung nên việc giao cháu Võ Lê Cao S và cháu Võ Lê Xuân B cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân gia đình cũng như nguyện vọng của cháu S.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà H xác định không có nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[5] Án phí HNGĐ - ST: Bà Lê Thị Thu H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện về việc "Ly hôn" của bà Lê Thị Thu H với ông Võ Đinh T.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Cho bà Lê Thị Thu H ly hôn với ông Võ Đinh T.

2. *Về quan hệ con chung*: Giao 02 (hai) con chung Võ Lê Cao S - sinh ngày 10/9/2007 và Võ Lê Xuân B - sinh ngày 01/12/2013 cho bà Lê Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), ông Võ Đinh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Các quyền và nghĩa vụ đối với con chung các bên đương sự thực hiện theo

quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà H xác định không có nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đ bà Lê Thị Thu H phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà H đã nộp theo biên lai thu số 7264 ngày 31/5/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Bà H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình.

Án xử sơ thẩm, bà Lê Thị Thu H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng ông Võ Đinh T vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc niêm yết) trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- UBND phường X,
quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Bảo Huyền Trân